

SỞ Y TẾ HÀ GIANG
TRƯỜNG TRUNG CẤP Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 21 /TB-TCYT

Hà Giang, ngày 25 tháng 6 năm 2019



THÔNG BÁO

Về việc thu hồi văn bằng tốt nghiệp và kế hoạch đào tạo bổ sung cho các học sinh đã được đào tạo chương trình Dược sỹ 12 tháng và 15 tháng

Căn cứ Kết luận thanh tra số 988/KL-TCGDNN ngày 06/6/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc chấp hành pháp luật Giáo dục nghề nghiệp của Trường Trung cấp Y tế Hà Giang. Trong đó có nội dung: Kiến nghị Trường TCYT Hà Giang thu hồi 64 bằng tốt nghiệp đã cấp cho các học sinh đã đào tạo Dược sỹ 12 tháng và 15 tháng và tổ chức đào tạo bổ sung khối lượng kiến thức tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH và quy định của Bộ Y tế tại Công văn số 3857/BYT-K2ĐT.

Trường Trung cấp Y tế Hà Giang thông báo về việc thu hồi văn bằng tốt nghiệp và kế hoạch đào tạo bổ sung cho các học sinh đã được đào tạo chương trình Dược sỹ 12 tháng và 15 tháng cụ thể như sau:

1. Đối tượng: Là các học sinh lớp Dược 3-1A và Dược 3-1B khóa 2017 - 2018 đã được đào tạo chương trình Dược sỹ 12 tháng và 15 tháng (Có danh sách kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm thu hồi:

- Thời gian: Từ 8h00' ngày 29/6/2019 đến hết ngày 06/7/2019.

- Địa điểm: Phòng Kế hoạch – Đào tạo - Trường Trung cấp Y tế Hà Giang, Đường Hải Thượng Lãn Ông, Tổ 15 P. Minh Khai, TP. Hà Giang - Hà Giang.

3. Kế hoạch đào tạo bổ sung

- Đối với các học sinh đã được đào tạo Dược sỹ 12 tháng thời gian học bổ sung là 12 tháng, khối lượng kiến thức 12 tín chỉ. Những học sinh đã tốt nghiệp trung cấp thuộc khối ngành khoa học sức khỏe sẽ được miễn học, lấy điểm từ 06 môn học thuộc khối các môn học chung để bổ sung vào số tín chỉ còn thiếu theo quy định tại Điều 10 Thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ LĐTBXH về việc Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Đối với các học sinh đã được đào tạo Dược sỹ 15 tháng thời gian học bổ sung là 08 tháng, khối lượng kiến thức 03 tín chỉ, sẽ học bổ sung vào thứ 7 và chủ nhật hàng tuần bắt đầu từ tuần thứ 28 năm 2019 theo lịch học chi tiết của nhà trường.

- Sau khi các học sinh đã tham gia đào tạo bổ sung đủ về thời gian và số lượng tín chỉ theo quy định, Nhà trường sẽ tổ chức thi, xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp trung cấp theo quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH.



Thông tin chi tiết liên hệ: Bác sỹ **Nguyễn Tuấn Anh** - Phòng Kế hoạch
Đào tạo - Trường Trung cấp Y tế Hà Giang, số điện thoại: 0362.271.111 hoặc
0934.793.222

**Ghi chú: Yêu cầu các học sinh mang bản gốc bằng tốt nghiệp Được đến
nộp và photo thêm 01 bản điểm học tập ngành đã tốt nghiệp trước khi tham
gia học chương trình đào tạo Được sỹ 12 tháng và 15 tháng.**

Vậy Trường Trung cấp Y tế Hà Giang thông báo tới giáo viên chủ nhiệm,
các học sinh lớp Được 3-1A và Được 3-1B khóa 2017 - 2018 được biết và yêu
cầu nghiêm túc thực hiện theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận

- Sở Y tế;
- Sở LĐTB&XH
- Các đơn vị Y tế;
- Ban Giám hiệu;
- GVCN lớp Được 3-1A, 3-1B;
- Học sinh lớp Được 3-1A, 3-1B;
- Lưu VT, KHĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Đình Dự

DANH SÁCH HỌC SINH THU HỒI BẰNG TỐT NGHIỆP
(Kèm theo Thông báo số 9 ngày 10/6/2019 của Trường TCYT Hà Giang)

I. Lớp Dược 3-1A

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số hiệu bằng	Số QĐ/Ngày cấp bằng
1	Nguyễn Thị Bên	15/12/1989	B748773	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
2	Chù Phùng Chiêu	10/5/1985	B748774	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
3	Linh Thị Duyên	23/04/1984	B748775	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
4	Phù Thị Đoan	9/2/1991	B800471	Số 140/QĐ-TCYT, 19/7/2018
5	Hoàng Văn Đồng	20/1/1983	B748777	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
6	Vi Thị Hà	22/12/1989	B748778	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
7	Phạm Hà Hạnh	15/7/1996	B748779	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
8	Phạm Thị Hạnh	8/8/1987	B748780	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
9	Vũ Thị Hằng	13/10/1986	B748781	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
10	Phạm Thúy Hiền	12/9/1982	B748782	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
11	Hoàng Thị Hoàn	29/10/1984	B748783	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
12	Nguyễn Thị Thanh Huế	20/10/1987	B748784	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
13	Hoàng Thị Huyền	30/5/1988	B748785	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
14	Nguyễn Trương Huyền	30/9/1993	B800493	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
15	Vũ Trọng Huỳnh	6/10/1975	B748786	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
16	Vũ Thị Hồ Hương	29/10/1974	B748787	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
17	Hoàng Thu Hường	31/3/1994	B748788	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
18	Hoàng Thị Khiêm	18/9/1986	B748789	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
19	Cầu Thị Lan	8/2/1987	B800465	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
20	Nguyễn Thị Liên	5/10/1983	B800464	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
21	Triệu Thị Liu	16/7/1994	B800463	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
22	Nguyễn Thị Lương	23/11/1990	B800462	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
23	Mai Thượng Minh	12/4/1990	B800461	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
24	Lo Thị Nga	2/8/1991	B800470	Số 140/QĐ-TCYT, 19/7/2018
25	Lò Chính Phong	19/3/1988	B800460	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
26	Nông Văn Phùng	16/7/1985	B800459	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
27	Hà Danh Phương	19/10/1985	B800458	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
28	Hoàng Thị Kim Phượng	8/6/1996	B800457	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
29	Vi Xuân Phượng	18/3/1990	B800456	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
30	Lưu Thị Thanh	29/5/1993	B800455	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
31	Nguyễn Duy Thành	25/6/1992	B800454	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
32	Cam Thị Phương Thảo	2/3/1988	B800453	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
33	Vi Mạnh Thảo	13/9/1993	B800452	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
34	Hoàng Thị Thu	1/3/1992	B800451	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
35	Lâm Thị Tiên	28/2/1982	B800450	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
36	Trần Đức Tiếp	23/11/1984	B800478	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
37	Trần Thị Tinh	1/1/1991	B800477	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
38	Sùng Hùng Trí	17/5/1989	B800476	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
39	Viên Quốc Tuấn	25/5/1983	B800475	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
40	Nguyễn Đình Tuyên	18/12/1990	B800474	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
41	Đoàn Quang Vinh	30/10/1994	B800468	Số 140/QĐ-TCYT, 19/7/2018
42	Hà Thị Xuân	15/5/1988	B800473	Số 97/QĐ-TCYT, 30/5/2018
43	Đặng Thị Phương	26/4/1994	B800469	Số 140/QĐ-TCYT, 19/7/2018
44	Trần Thị Ngọc Anh	19/10/1996	B800504	Số 23/QĐ-TCYT, 08/3/2019
45	Nguyễn Mai Phương Dung	2/1/1988	B800472	Số 140/QĐ-TCYT, 19/7/2018

II. Lớp Được 3-1B

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số hiệu bằng	Số QĐ/Ngày cấp bằng
1	Hoàng Gia Các	21/02/1994	B800499	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
2	Hoàng Thị Kim Cúc	02/7/1992	B800498	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
3	Ngô Kỳ Duyên	21/02/1998	B800497	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
4	Phạm Hương Giang	1/9/1998	B800496	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
5	Lương Thanh Hằng	25/01/1996	B800495	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
6	Nguyễn Thị Huyền	18/11/1993	B800494	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
7	Nguyễn Thị Hường	23/12/1982	B800501	Số 23/QĐ-TCYT, 08/3/2019
8	Hoàng Thị Luyện	10/6/1997	B800492	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
9	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	14/5/1990	B800491	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
10	Vì Thị Mây	28/05/1995	B800490	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
11	Nông Thị Năm	26/01/1990	B800489	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
12	Hoàng Đình Ngoan	19/11/1992	B800488	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
13	Phan Hồng Ngọc	25/06/1993	B800487	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
14	Hoàng Thị Nguyệt	22/08/1992	B800507	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
15	Triệu Thị Hồng Nhung	02/6/1993	B800506	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
16	Nguyễn Thị Sim	18/2/1991	B800505	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
17	Ấu Thị Trang	14/6/1995	B800502	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
18	Hoàng Thị Việt	1/7/1993	B800503	Số 235/QĐ-TCYT, 19/11/2018
19	Phạm Thị Thu	20/10/1981	B800508	Số 23/QĐ-TCYT, 08/3/2019